

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Hạnh

- Ông Hoàng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh V, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1971, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh T (chết), con bà Trần Thị T; có vợ: Trần Mộng H; con: 02 đứa lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1968 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Thạch Thị H – sinh năm 1932

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường P, thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi, là mẹ của bị hại, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn H – sinh năm 1957, có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Anh Đ – sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Kim L – sinh năm 1996, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Kim T – sinh năm 2001, vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi, là chồng con của bị hại.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Công ty cổ phần thương mại dịch vụ A.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Đại T - Chủ tịch hội đồng quản trị.
Địa chỉ: Số E, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Át T - Giám đốc. Địa chỉ: Số T Phạm Văn Đ, phường M, thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Anh T – sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Phạm Hữu H – sinh năm 1972. Nơi cư trú: Xã H, huyện K, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh H – sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Võ Thị T – sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Võ Thị Như Đ – sinh năm 1995. Nơi cư trú: Đội C, thôn P, xã F, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị T – sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Chí T – sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Q, thị xã X, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 17 phút ngày 28/11/2020, Nguyễn Minh V, cư trú tại thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển xe ô tô khách Biển kiểm soát: 51B – 413.46 (xe thuộc sở hữu của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ A) lưu thông theo hướng Đông - Tây trên đường Hùng Vương (nối phường N và phường M, thị xã X). Khi xe ô tô đến ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường Nguyễn Chánh, thuộc tổ dân phố I, phường N, thị xã X, lúc này thời tiết có mưa. Cùng thời điểm này bà Nguyễn Thị Thu P điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 76H1– 231.25 từ đường Nguyễn Chánh (phía Bắc) đi qua ngã tư theo hướng Bắc - Nam (đường

Nguyễn Chánh cắt ngang đường Hùng Vương). Xe ô tô Biển kiểm soát: 51B – 413.46 đẩy nạn nhân và cuốn theo xe mô tô Biển kiểm soát: 76H1– 231.25 vào gầm, chạy lên giải phân cách của đường Hùng Vương và dừng lại; hậu quả bà Nguyễn Thị Thu P chết tại chỗ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là ngã tư đường Hùng Vương giao nhau với đường Nguyễn Chánh, giữa ngã tư có vòng xuyên; trong đó đường Hùng Vương được trải nhựa, đoạn đường có hướng Đông – Tây, có dải phân cách ở giữa rộng 14m, phần đường phía Bắc rộng 7,3m; đường Nguyễn Chánh được trải bê tông, đoạn đường có hướng Bắc – Nam, lòng đường rộng 5,9m. Góc phía Đông Bắc và góc Đông Nam là khu dân cư, hai góc còn lại là đồng ruộng.

Sau tai nạn các dấu vết tại hiện trường thể hiện được đánh số từ V₁ đến V₄ được phân tích như sau:

- Vết V₁ là vết chà su mặt đường màu đen KT (16,9 x 0,5)m, hướng Đông Bắc - Tây Nam, đầu Đông Bắc cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 5m, đầu Tây Nam cách tâm ngã ba giao nhau đường Nguyễn Chánh – đường Hùng Vương 9m. Đây là vết phanh của xe ô tô Biển kiểm soát: 51B – 413.46 trước khi xảy ra va chạm.

- Vết V₂ là vết xước mặt đường (19,7 x 1,2)m, có hướng Đông Bắc - Tây Nam, vết này cách đầu Tây Nam vết V₁ 4m, đầu Đông Bắc cách tâm ngã ba giao nhau đường Nguyễn Chánh – đường Hùng Vương 6,5m, đầu Tây Nam tại vị trí đuôi xe ô tô BKS 51B – 413.46. Đây là khu vực va chạm giữa ô tô BKS 51B – 413.46 và xe mô tô BKS 76H1– 231.25.

- Vết V₃, V₄ là vết chà su màu đen có kích thước lần lượt là (8 x 0,5)m và (7,4 x 0,5)m. Đây là vết phanh xe ô tô BKS 51B – 413.46 sau khi đã va chạm với xe mô tô BKS 76H1– 231.25.

Theo kết luận giám định số 874/KLGD - PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Mặt trước của xe ô tô BKS 51B – 413.46 va chạm với phần thân bên trái xe mô tô BKS 76H1 – 231.25. Trong đó, điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt nạ phía trước đầu xe ô tô BKS 51B – 413.46 (tạo dấu vết tróc sơn, bám dính chất màu đen), với mặt ngoài đầu tay lái bên trái của xe mô tô BKS 76H1 – 231.25.

- Vị trí va chạm đầu tiên so với mặt đường giữa xe mô tô BKS 76H1 – 231.25 và xe ô tô BKS 51B – 413.46 là khu vực phía Đông đầu Đông Bắc dấu vết cày xước mặt đường V₂.

- Khi xảy ra tai nạn, phần thân thể bên trái và vùng đầu của nạn nhân Nguyễn Thị Thu P va đập vào mặt trước xe ô tô, trong đó phần đầu và mặt nạn nhân va đập

vào kính chắn gió trước tạo ra các thương tích ở vùng đầu và vùng mặt, va chạm làm kính chắn gió trước của xe ô tô BKS 51B – 413.46 bị nứt, vỡ kính hình mạng nhện. Sau đó, nạn nhân ngã xuống đường và bị cụm bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 51B – 413.46 chèn ép tạo ra thương tích khác trên tử thi.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 859/KLGD-PC09 ngày 01/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị Thu P: Đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ sụn xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Tại bản cáo trạng số 10/CT – VKS ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố Nguyễn Minh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65, điểm a khoản 2 Điều 32, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Minh V từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 24 tháng

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên đề nghị miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: Xe ô tô BKS 51B - 413.46, bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 thiết bị lưu trữ (USB) chứa 02 đoạn Video về vụ tai nạn giao thông này; Giấy phép lái xe hạng E của Nguyễn Minh V; xe mô tô BKS 76H1 – 231.25 và bản sao chứng thực giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn H, bản sao chứng thực giấy phép lái xe của Nguyễn Thị Thu P.

Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại xe ô tô BKS 51B - 413.46, giấy kiểm định, trả lại xe mô tô BKS 76H1 – 231.25 cho chủ sở hữu. USB được đưa vào hồ sơ như một tài liệu là phù hợp.

Đề nghị tiếp tục tạm giữ Giấy phép lái xe hạng E của bị cáo Nguyễn Minh V để đảm bảo hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công thị xã Đức Phổ,

Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo công nhận là người trực tiếp điều khiển xe ô tô khách Biển kiểm soát: 51B - 413.46 lưu thông hướng Đông - Tây trên đường Hùng Vương (nối phường N và phường M), đến ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường Nguyễn Chánh (thuộc tổ dân phố I, phường N, thị xã X), bị cáo thiếu chú ý quan sát, chủ quan không đề phòng tai nạn khi đi vào ngã tư giao nhau, không giảm tốc độ mà còn tăng dần tốc độ nên đã tông vào xe mô tô Biển kiểm soát: 76H1- 231.25 do bà Nguyễn Thị Thu P đang điều khiển qua đường theo hướng Bắc vào Nam làm Nguyễn Thị Thu P chết tại chỗ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét về lỗi trong vụ án này, cần xác định: Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi đi vào ngã tư giao nhau đã thiếu chú ý quan sát, chủ quan một tay cầm thuốc hút, một tay điều khiển vô lăng, chạy xe trong điều kiện thời tiết có mưa, có biển báo đi chậm, có biển báo và vạch kẻ cho người đi bộ qua đường nhưng bị cáo không giảm tốc độ đã vi phạm khoản 1, 5, 11 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ về chấp hành báo hiệu đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại, gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Đối với bà Nguyễn Thị Thu P khi đi đến đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên đã thiếu phòng ngừa tai nạn, chưa đảm bảo an toàn tuyệt đối cho bản thân và các phương tiện khác lưu thông trên phần đường ưu tiên, đã không tuân thủ quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ là một phần nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo V.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý và có một phần lỗi của bị hại. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt được thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thiệt hại chiếc xe ô tô Biển kiểm soát: 51B - 413.46 và xe mô tô Biển kiểm soát: 76H1 – 231.25 chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thiệt hại dải phân cách đường bộ bị cáo đã khắc phục sửa chữa, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã X đã nghiệm thu không yêu cầu nên không xét

- Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện người bị hại có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự nên không xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô Biển kiểm soát: 51B - 413.46, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và xe mô tô Biển kiểm soát: 76H1 – 231.25 cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét.

- Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng E, số: 510051000848 mang tên Nguyễn Minh V do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 25/3/2019, còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V theo quy định.

- 01 thiết bị lưu trữ (USB) chứa 02 đoạn Video về vụ tai nạn giao thông này được đưa lưu vào hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với đề nghị về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 04/6/2021. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E Số/No: 510051000848 mang tên Nguyễn Minh V do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 25/3/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức